

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 104 /2019/HNGĐ-ST.
Ngày 18 - 10 - 2019.
V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn An

Ông Nguyễn Quang Phước

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hữu Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 560/2019/TLST- HNGĐ ngày 12/8//2019 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Võ Thị L, sinh năm 1984. Hộ khẩu thường trú: Ấp X M, xã P T, huyện G D, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị đơn:* Anh Dương Hoàng K, sinh năm 1982. Hộ khẩu thường trú: Thôn Đ L, xã Đ T, huyện Đ B, tỉnh Quảng Nam.

Chị L, anh K cùng tạm trú tại: Ấp S S, xã A T, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Các đương sự đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10/7/2019 và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng chị Võ Thị L (nguyên đơn) trình bày:

Chị và anh Dương Hoàng K cưới nhau năm 2000, đăng ký kết hôn năm 2008 tại UBND xã P T. Sau khi cưới vợ chồng sống thuê nhà trọ ở Thủ Đức sống, đến năm 2007 vợ chồng đến ấp S S, xã A T, huyện Trảng Bàng tạm trú để buôn bán đến nay.

Vợ chồng mất hạnh phúc từ tháng 3/2019, lý do anh K có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác tên D, cô này đang có chồng, chị khuyên nhiều lần nhưng anh không nghe. Chị đã đánh ghen vài lần, chồng của cô D cũng mang hung khí đến nơi vợ chồng chị thuê trọ tìm anh K đánh ghen nhưng anh K và cô D vẫn lén lút quan hệ nhau cho đến nay. Mặt khác, anh K không lo lắng gia đình làm không đưa tiền cho chị nuôi con, cuộc sống vợ chồng thường xuyên gây gổ với nhau, anh K thường bỏ nhà đi mấy ngày mới về, không quan tâm gì đến vợ con. Anh còn thách thức chị ly hôn. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn chị yêu cầu được ly hôn với anh K.

Về con chung: Vợ chồng chị có 02 người con tên Dương Hoàng P, sinh ngày 08/4/2003 và cháu Dương Hoàng Thảo Ng, sinh ngày 25/02/2015 hiện các cháu đang theo sống với vợ chồng chị. Khi ly hôn, chị yêu cầu được nuôi các con, không yêu cầu chồng cấp dưỡng, cháu P hiện đã làm công nhân có thu nhập.

Về tài sản chung: Vợ chồng có một phần đất diện tích khoảng 300m² tọa lạc tại ấp An Phú, xã An Tịnh, huyện Trảng Bàng, không nhớ sổ thửa, đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, ngoài ra không còn tài sản gì có giá trị lớn; chị không yêu cầu giải quyết chia tài sản chung.

Về nợ chung: Không có.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 13/9/2019 và các lời khai tại Tòa án của anh Dương Hoàng K (bị đơn) đối với yêu cầu của nguyên đơn, anh K trình bày:

Thừa nhận lời trình bày của chị L về ngày tháng kết hôn, quá trình chung sống, con chung, tài sản chung, nợ chung là đúng. Nguyên nhân mâu thuẫn: Anh thừa nhận có ngoại tình với cô D khoảng 06 tháng nay, vợ có đánh ghen nên vợ chồng mất hạnh phúc. Khi Tòa án mời làm việc thì anh và cô D đã chấm dứt quan hệ tình cảm. Anh cam kết sẽ lo làm ăn chăm lo cho gia đình vì con còn nhỏ. anh còn thương vợ, yêu cầu được đoàn tụ.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng:

- Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Các đương sự đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội qui phiên tòa.

-Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình xem xét quyết định:

+ Về hôn nhân: Chị Võ Thị L được ly hôn anh Dương Hoàng K.

+ Về con chung: Chị Võ Thị L được tiếp tục nuôi dưỡng cháu 02 người con tên Dương Hoàng P, sinh ngày 08/4/2003 và cháu Dương Hoàng Thảo Ng, sinh ngày 25/02/2015. Chị L không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra giải quyết.

+Tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Võ Thị L có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn giữa chị và anh Dương Hoàng K. Toà án thụ lý giải quyết theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Võ Thị L và anh Dương Hoàng K cưới nhau năm 2000, đăng ký kết hôn năm 2008 trên cơ sở tự nguyện, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân do anh K sống không chung thủy (anh K thừa nhận ngoại tình), vợ chồng thường xuyên gây gổ nhau. Chị L yêu cầu ly hôn, anh K yêu cầu đoàn tụ. Xét thấy từ khi Toà án hoà giải đến nay vợ chồng anh K không có thiện chí hàn gắn hạnh phúc. Điều đó cho thấy mâu thuẫn vợ chồng chị L, anh K đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu được ly hôn của chị Võ Thị L đối với anh Dương Hoàng K là phù hợp tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;

[3] Về con chung: Chị L và anh K có 02 người con tên Dương Hoàng P, sinh ngày 08/4/2003 và Dương Hoàng Thảo Ng, sinh ngày 25/02/2015 hiện đang theo sống với chị L và anh K. Tại phiên tòa anh K yêu cầu được nuôi cháu Ng, chị L yêu cầu được nuôi cả hai cháu. Xét thấy cháu Ng là nữ cần có sự giáo dục chăm sóc của mẹ nên buộc anh K giao chị L được quyền nuôi dưỡng cháu P, cháu Ng là phù hợp. Chị L không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị L và anh K không yêu cầu giải quyết.

[5] Đối với đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng tại phiên tòa; xét thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Chị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị L đối với anh Dương Hoàng K;

- Về hôn nhân: Chị Võ Thị L được ly hôn anh Dương Hoàng K.
- Về con chung: Anh Dương Hoàng K phải có nghĩa vụ giao cháu Dương Hoàng P, sinh ngày 08/4/2003 và cháu Dương Hoàng Thảo Ng, sinh ngày 25/02/2015 cho chị Võ Thị L được quyền nuôi dưỡng. Chị L không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra giải quyết.

Anh K có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền cản trở.

2/ Tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

3/ Về án phí: Chị Võ Thị L phải chịu số tiền 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị L đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0017470 ngày 12/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng (chị L đã nộp đủ án phí).

Báo cho đương sự có mặt tại Pên toà biết, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TA Tây Ninh;
- VKS Trảng Bàng;
- THADS Trảng Bàng;
- UBND xã PT;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Các đương sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa Pên tòa

(Đã Ký)

Phạm Văn Tâm